

GOLDEN LOTUS TOURNAMENT 2106 — FINAL RESULTS

№№ п/п	Фамилия, имя, отчество	Пол	FH - 1st Day	Links- 2nd Day	Total	Place in Group
STROKE PLAY						
1	Phạm Vũ Thiều Quang	Nam	67	61	128	1
2	Dương Cao Thái Nguyên	Nam	76	67	143	2
3	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	72	71	143	3
4	Lê Như Ngọc	Nam	73	71	144	
5	Nguyễn Văn Thống	Nam	73	72	145	
6	Phạm Đình Hạnh	Nam	75	70	145	
7	Lê Anh Tuấn	Nam	69	80	149	
8	Phạm Quang Vinh	Nam	78	71	149	
9	Đỗ Tiến Thành	Nam	78	72	150	
10	Đỗ Việt Hùng	Nam	77	75	152	
11	Lê Đình Anh	Nam	74	81	155	
12	Vũ Hoài Lam	Nam	78	77	155	
13	Nguyễn Quốc Hùng	Nam	75	81	156	
14	Trần Mai Cường	Nam	76	80	156	
15	Nguyễn Việt Long	Nam	84	76	160	
16	Lê Văn Nam	Nam	76	85	161	
17	Đình Việt	Nam	80	81	161	
18	Phùng Ngọc Vinh	Nam	87	74	161	
19	Lê Đông Lâm	Nam	84	79	163	
20	Hoàng Hữu Bình	Nam	86	77	163	
21	Lương Phan Sơn	Nam	75		75	
22	Nguyễn Duy Hải	Nam	77		77	
23	Đặng Đình Hậu	Nam	83		83	
24	Nguyễn Hồng Nam	Nam	83		83	
MEN 13,1-18						
1	Lý Khánh Toàn	Nam	32	48	80	1
2	Nguyễn Xuân Hồng	Nam	33	43	76	2
4	Phan Tuấn Khanh	Nam	41	35	76	3
5	Bùi Quốc Bình	Nam	34	41	75	
6	Nguyễn Xuân Thái	Nam	37	38	75	
8	Đỗ Minh Thanh	Nam	36	37	73	
9	Nguyễn Hữu Phương	Nam	34	37	71	
10	Nguyễn Minh Xuân	Nam	40	30	70	
11	Nguyễn Trung Như	Nam	40	29	69	
12	Tạ Thanh Tuấn	Nam	37	32	69	
13	Hoàng Phúc Quảng	Nam	33	35	68	
14	Nguyễn Đình Thắng	Nam	32	36	68	
15	Hoàng Hải	Nam	30	37	67	
16	Nguyễn Hiền Nghĩa	Nam	28	39	67	
17	Vũ Huỳnh Đức	Nam	32	34	66	
18	Đàm Ngọc Dũng	Nam	30	36	66	
19	Phạm Hồng Hà	Nam	29	37	66	
20	Nguyễn Hữu Nhiệm	Nam	25	41	66	
21	Hoàng Tuấn Dũng	Nam	36	27	63	
22	Phạm Thành Trí	Nam	28	35	63	
23	Võ Đặng Lạng	Nam	25	38	63	

24	Phạm Công Sơn	Nam	32	30	62	
25	Lê Hồng Minh	Nam	31	31	62	
26	Nguyễn Minh Tân	Nam	31	30	61	
27	Nguyễn Cảnh Hà	Nam	29	32	61	
28	Nguyễn Cảnh Hồng Lĩnh	Nam	32	28	60	
29	Kiều Xuân Hùng	Nam	26	33	59	
30	Nguyễn Gia Bảo	Nam	27	31	58	
31	Vũ Phương	Nam	29	26	55	
32	Trịnh Thanh Chương	Nam	23	27	50	
33	Nguyễn Đông Hải	Nam	17	27	44	
34	Phạm Ngọc Dũng	Nam	25	17	42	
35	Bùi Kim Trường	Nam	38		38	
36	Lê Quảng Phúc	Nam	29		29	
37	Nguyễn Phan Phúc	Nam	29	0	29	
38	Cần Văn Nam	Nam	28		28	
39	Vũ Văn Hậu	Nam	28		28	
40	Lê Việt Hà	Nam	27		27	
41	Phạm Đức Tiến	Nam	25		25	
42	Lê Duy Hưng	Nam	22		22	
43	Nguyễn Ngọc Sơn	Nam	12		12	
44	Trần Quang Tuấn	Nam			0	
45	Trần Văn Chính	Nam			0	
46	Trần Quang Quân	Nam			0	

MEN 18,1-28

1	Alexandr Kochetkov	Nam	44	47	91	1
	Nguyễn Hồng Thái	Nam	34	52	86	2
	Lê Quang Đạo	Nam	32	52	84	3
	Nguyễn Hoàng Linh	Nam	39	45	84	
	Hồ Sỹ Huy	Nam	40	44	84	
	Dương Quang Lộc	Nam	34	44	78	
	Trần Đăng Nam	Nam	35	38	73	
	Huỳnh Quảng	Nam	30	41	71	
	Trần Đăng Chung	Nam	31	39	70	
	Vương Nhật Bình	Nam	33	33	66	
	Nguyễn Văn Hồng	Nam	35	28	63	
	Nguyễn Văn Thanh	Nam	29	34	63	
	Nguyễn Quốc Hiệp	Nam	27	33	60	
	Trần Nguyễn Quảng	Nam	32	26	58	
	Nguyễn Văn Bút	Nam	23	34	57	
	Nguyễn Văn Khương	Nam		46	46	
	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	42		42	
	Mậu Vũ Hải	Nam	17	25	42	
	Lai Ngọc Doan			42	42	
	Nguyễn Văn Thọ	Nam		37	37	
	Ngô Trí Dũng	Nam	33		33	
	Bùi Quốc Hùng	Nam	28		28	
	Lại Ngọc Đoàn	Nam	27		27	
	Phạm Ngọc Hòa	Nam	17	10	27	
	Lô Bằng Giang	Nam	26		26	

	Nguyễn Tiến Dũng	Nam	21		21	
	Đỗ Quý Thành	Nam			0	
	Nguyễn Hữu Tùng	Nam			0	
	Bùi Thanh Quyển				0	
	Nguyễn Đức Sơn				0	
LADIES						
99	Dương Thị Kim Ngân	Nu	39	46	85	1
100	Phạm Thị Hương Thủy	Nu	40	44	84	2
101	Nguyễn Thị Thanh Châm	Nu	35	48	83	3
102	Nguyễn Thị Vân Anh	Nu	35	40	75	
103	Nguyễn Khánh Hoa	Nu	38	36	74	
104	Phan Kim Oanh	Nu	36	34	70	
105	Nguyễn Thị Minh YẾN	Nu	34	35	69	
106	Đặng Lan Hương	Nu	33	36	69	
107	Nguyễn Thị Mai	Nu	30	38	68	
108	Vũ Thị Bạch Tuyết	Nu	34	33	67	
109	Trương Thị Lưu	Nu	31	35	66	
110	Đỗ Thị Thúy Hiền	Nu	32	33	65	
111	Lê Thị Mai Phương	Nu	32	30	62	
112	Nguyễn Thị Bình	Nu	26	36	62	
113	Phạm Sylvia	Nu	28	30	58	
114	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Nu	29	28	57	
115	Nguyễn Vĩnh Trường	Nu	18	37	55	
116	Đinh Thị Nga	Nu	28	25	53	
117	Trần Phương Lan	Nu	25	21	46	
118	Nguyễn Thị Hoàng Trinh	Nu	33		33	
119	Trần Thị Linh Chi	Nu	28		28	
120	Nguyễn Phương Hoàng Lam	Nu	24		24	
121	Nguyễn Anh Thư	Nu	13		13	
122	Nguyễn Thị Mỹ Hà	Nu			0	
123	Đỗ Ánh Tuyết	Nu			0	